TÒA ÁN NHÂN DÂN **TBNH PHỐ ĐỒNG XOÀI** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - B phúc**

Bản án số: 101/2024/HS-ST
Ngày: 11/7/2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TBNH PHỐ ĐỒNG XOÀI, TỈNH BÌNH PHƯỚC

-TBnh phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Nga

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Mạnh Trường, ông Nguyễn Văn Được

Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Diễm My

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tBnh phố Đồng Xoài tham gia phiên tòa: ông Trần Cao Đăng - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 7 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tBnh phố Đồng Xoài, mở phiên tòa xét xử M khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 72/2024/TLST-HS ngày 27 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 111/2024/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 6 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Thị Cẩm H**, sinh năm: 2004 tại: Sóc Trăng. Tên gọi khác: Y Anh. HKTT: ấp Tân Phước A2, xã Long Hưng, Uện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 9/12. Nghề nghiệp: Không. Họ tên cha: Nguyễn Thanh H, sinh năm 1974 (còn sống). Họ tên mẹ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1975 (còn sống). Bị cáo có 02 anh em ruột. Bị cáo là con út trong gia đình, chưa có cHng, con. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/12/2023 cho đến.

2.Họ và tên: **Mai Tấn C**, sinh năm: 2004 tại: Bình Phước. Tên gọi khác: Không có. HKTT: khu phố 5, phường Long Phước, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 6/12. Nghề nghiệp: Không. Họ tên cha: Mai Xuân M, sinh năm 1982 (còn sống). Họ tên mẹ: Thiều Phương B, sinh năm 1984 (còn sống). Bị cáo có 02 anh em ruột, nhỏ nhất sinh năm 2008. Bị cáo là lớn nhất trong gia đình.Vợ: Hoàng Thanh Thảo, sinh năm 2004. Bị cáo có 01 con sinh năm 2022. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/12/2023 cho đến nay.

3. Họ và tên: **Trịnh Thị B**, sinh năm: 2001 tại: Bình Phước. Tên gọi khác: Không có. HKTT và chỗ ở: khu phố 2, phường Tiến TBnh, tBnh phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh.Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 9/12. Nghề nghiệp: Không. Họ tên cha: Trịnh Văn Chiến, sinh năm 1971 (còn sống). Họ tên mẹ: Lê Thị Thanh, sinh năm 1973 (còn sống). Bị cáo có 05 anh em ruột, lớn nhất sinh năm 1992, nhỏ nhất sinh năm 2008. Bị cáo là con thứ ba trong gia đình. Bị cáo có 01 con sinh năm 2020. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/12/2023 cho đến nay.

4. Họ và tên: **Nguyễn Trường Y**, sinh năm: 2000 tại: Bình Phước. Tên gọi khác: Không có. HKTT và chỗ ở: khu phố 3, phường Tiến TBnh, tBnh phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh.Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 8/12. Nghề nghiệp: Làm thuê. Họ tên cha: Nguyễn Trường Giang, sinh năm 1957 (còn sống). Họ tên mẹ: Lâm Thị Phượng, sinh năm 1957 (còn sống). Bị cáo có 04 anh em ruột, lớn nhất sinh năm 1981. Bị cáo là con út trong gia đình, chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/12/2023 cho đến nay.

5. Họ và tên: **Bùi Quang U**, sinh năm: 1998 tại: Quảng Nam.

Tên gọi khác: Không có

HKTT: khối phố Bình Ninh, phường Điện Nam Bắc, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 12/12. Nghề nghiệp: Không. Họ tên cha: Bùi Quang Dưỡng, sinh năm 1969 (còn sống). Họ tên mẹ: Nguyễn Thị Trang, sinh năm 1973 (còn sống). Bị cáo có 03 anh em ruột, nhỏ nhất sinh năm 2015. Bị cáo là con lớn nhất trong gia đình, chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/12/2023 cho đến nay.

Các bị cáo có mặt tại Tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Nguyễn Hng B, sinh ngày 25/11/2009 (có mặt)

Người giám hộ: Nguyễn Thị Phượng; Địa chỉ: Thôn 1, xã Tân Hòa, Uện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk

2. Anh Võ Văn Minh M, sinh năm 2000; Địa chỉ: Thôn Đại Bo, xã Triệu Đại, Uện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị. (vắng mặt)

3.Anh Đinh Tiến P, sinh năm 1998; Địa chỉ: Ấp Thuận Hải, xã Thuận Phú, Uện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước (vắng mặt)

4.Chị Nguyễn Ánh V, sinh năm 2002; Địa chỉ: Ấp Thuận Tiến, xã Thuận Lợi, Uện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước (vắng mặt)

**Người chứng kiến:* Anh Trần Ngọc Quân, sinh năm 1992; Địa chỉ: Khu phố 3, phường Tiến TBnh, tBnh phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong H sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ ngày 30/12/2023, Nguyễn Thị Cẩm H cùng với Nguyễn Hng B, sinh ngày 25/11/2009, Trịnh Thị B, Mai Tấn C, Nguyễn Trường Y, Đinh Tiến Phát nhậu tại quán nhậu "Đảo Ốc" thuộc phường Tân Bình, TP. Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày H, B, B, C, Y, Phát cùng thống nhất đi tới quán

Bar "HV" chơi nên cả nhóm di cUển tới quán Bar "HV" ở phường Tân Phú, tBnh phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. Tại đây, H rủ B, B, C, Phát sử dụng ma túy thì mọi người đồng ý, sau đó H, C, B và B cùng thống nhất H sẽ mua "hai hộp năm" ma túy khay và 04 viên ma túy thuốc lắc bỏ ra cho cả nhóm cùng sử dụng, tiền mua ma túy thì sau khi bay lắc xong H, B và B cùng góp tiền trả, còn C sẽ mua ma túy nước vui bỏ ra cho cả nhóm cùng sử dụng nên không phải góp tiền mua ma túy khay và thuốc lắc. Sau khi thống nhất xong, H gọi điện thoại cho một người thanh niên tên U (không rõ lai lịch) để hỏi mua "hai hộp năm" ma túy khay và 04 viên ma túy thuốc lắc, tiền mua ma túy thì xin thiếu nợ hẹn hôm sau bay lắc xong sẽ trả thì U đồng ý bán giá 5.400.000 đồng, hẹn giao dịch tại tượng đài chiến thắng Đồng Xoài thuộc phường Tân Phú, tBnh phố Đồng Xoài để giao dịch thì H đồng ý. Ngay sau đó, H một mình đi xe taxi đến chỗ hẹn gặp được U và mua được 02 bọc ma túy khay, 04 viên ma túy thuốc lắc như thỏa thuận. Sau khi mua được ma túy, H cất giấu trong người rồi mang đến quán Bar "HV", H nói cho B và B biết việc đã mua được ma túy và hết số tiền là 5.400.000 đồng, sau khi bay lắc xong sẽ cùng góp lại trả thì B và B đồng ý, tiếp đó H đưa toàn bộ số ma túy trên cho C để C xào nóng ma túy cho mọi người sử dụng. Từ số ma túy khay C trích ra một ít ma túy xào nóng cho cả nhóm cùng sử dụng, khi nhóm của H đang sử dụng thì Y có vào ngồi chung và cùng sử dụng ma túy khay, còn ma túy thuốc lắc thì C lấy 02 viên ma túy bẻ ra cho mọi người sử dụng, sau khi chuẩn bị xong thì H, C, B, B và Phát cùng nhau sử dụng số ma túy trên, sau đó C đưa cho H giữ 02 bọc nylon chứa ma túy khay và 02 viên ma túy thuốc lắc còn lại thì H lấy ra 01 viên ma túy thuốc lắc bẻ tBnh nhiều cục nhỏ cho mọi người cùng sử dụng, trong khi đang sử dụng ma túy thì có thêm Bùi Quang U đến cùng sử dụng ma túy. Đến khoảng 01 giờ 30 phút ngày 31/12/2023 thì H, Y, B, U, C không sử dụng ma túy tại quán Bar "HV" nên H rủ tất cả về nB Y để tiếp tục cùng sử dụng số ma túy còn lại thì tất cả đồng ý, tiếp đó H nói với Y việc cho mọi người về nB Y để sử dụng ma túy thì Y đồng ý, sau khi thống nhất xong thì H, C, B, B, U và Phát cùng nhau đi taxi về nB Y thuộc khu phố 3, phường Tiến TBnh, tBnh phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước để chuẩn bị sử dụng ma túy, còn Y sẽ đi về sau. Khi về đến nB, thì H là người mở cửa nB cho tất cả đi vào phòng ngủ trong nB mở nhạc, tại đây H kêu C đi mua ma túy nước vui để bỏ ra cho mọi người sử dụng như thỏa thuận thì C đồng ý. Sau đó, C liên lạc với người thanh niên tên Chương (không rõ lai lịch) hỏi mua 01 gói ma túy nước vui thì Chương đồng ý bán và nói giá tiền là 1.900.000 đồng và hẹn đến khu vực ngã ba trạm điện thuộc phường Tân Xuân, tBnh phố Đồng Xoài để giao dịch mua bán ma túy thì C đồng ý. Lúc này, C rủ U cùng đi mua ma túy về cho mọi người sử dụng thì U đồng ý, rồi C điều khiển xe môtô biển số 93M1 – 376.08 của Phát chở U đi mua ma túy. Khi đến khu vực trạm điện thì thấy Chương đứng chờ từ trước, ngay lúc này C dừng xe lại cách một khoảng hơn 30m và nói với U đưa cho C 500.000 đồng để hùn mua ma túy thì U đưa 500.000 đồng cho C và C lấy trong túi ra thêm 1.400.000 đồng, rồi C đưa cho Chương 1.900.000 đồng là tiền mua ma túy, nhận tiền xong Chương đưa cho C 01 gói ma túy nước vui hiệu "CHALI", rồi Chương bỏ đi, còn C cầm gói ma túy mua được trên tay và nói U điều khiển xe chở lại nB Y.

Sau khi U và C đi được một lúc thì Y về nB và rủ thêm Võ Văn Minh M đến cùng sử dụng ma túy (bay lắc). Sau khi C và U đi mua được 01 gói ma túy nước vui về thì H, B, B, Y, M, U cùng nhau đi vào phòng ngủ của Y để chuẩn bị cùng nhau

bay lắc, tại đây H lấy 02 bọc nylon chứa ma túy khay còn lại đổ hết ma túy vào trong chiếc đĩa sứ có sẵn trong phòng rồi đốt nóng ma túy cho mọi người cùng sử dụng, tiếp đó H lấy 01 viên ma túy thuốc lắc còn lại đưa cho C thì C cầm viên ma túy trên đưa lại cho U để U nghiền mịn ra, sau đó U đưa lại cho C rồi C hòa vào nước Pepsi cho mọi người sử dụng, đồng thời C lấy gói ma túy nước vui hòa vào với nước Redbull đựng trong tô sứ màu trắng mang vào trong phòng cho mọi người sử dụng. Sau khi đã chuẩn bị xong thì H, C, B, Chúc, U, Phát, Y và M cùng nhau sử dụng số ma túy khay, ma túy thuốc lắc và ma túy nước vui nói trên, trong lúc tất cả sử dụng ma túy thì Chúc và Y lần lượt đánh nhạc DJ bằng bộ chỉnh nhạc của Y để phục vụ bay lắc. Đến 06 giờ cùng ngày khi Y, H, B, U, B, M, Phát, C vừa sử dụng hết ma túy nước vui và ma túy thuốc lắc nhưng vẫn đang sử dụng ma túy khay trên đĩa thì lực lượng M an tBnh phố Đồng Xoài đến kiểm tra Bnh chính phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

*Tang vật thu giữ khi bắt quả tang:

- Chất bột màu trắng (được thu giữ trên đĩa sứ bằng cách bỏ tờ giấy A4 rồi gói lại); 01 (một) đĩa sứ màu trắng có hoa văn; 01 (một) tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng được cuộn tròn tBnh dạng ống hút bên ngoài bọc bằng 02 đầu lọc thuốc lá; 01 (một) thể nhựa màu đỏ; 01 (một) hộp quẹt ga; 02 (hai) bọc nylon, kích thước (3,0 x 3,0) cm bên trong không có gì; 01 (một) tô sứ màu trắng; 02 (hai) loa nghe nhạc màu trắng; 02 (hai) đèn xoay màu đen; 01 (một) đèn chiếu xoay màu trắng; 01 (một) bộ chỉnh nhạc DJ; 01 (một) vỏ túi nylon màu vàng – trắng – đen hở một đầu có chữ CHALI bên trong không có gì; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 14 PROMAX màu đen, đã qua sử dụng (của Nguyễn Trường Y); 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 11 PROMAX màu vàng, bị vỡ mặt sau, đã qua sử dụng (của Bùi Quang U); 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 12 màu trắng, bị vỡ mặt sau, đã qua sử dụng (của Nguyễn Thị Cẩm H); 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 11 PRO màu đen, đã qua sử dụng (của Mai Tân C); 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 13 màu Hng, đã qua sử dụng (của Nguyễn Hng B);

Đối với Nguyễn Hng B là người cùng với Nguyễn Thị Cẩm H và Trịnh Thị B bàn bạc thống nhất góp mỗi người 1.800.000 đồng mua 02 bọc ma túy khay và 04 viên thuốc lắc cho U, M, Phát, C và Y cùng sử dụng. Tuy nhiên, tại thời điểm thực hiện Bnh vi (ngày 31/12/2023) thì B chưa đủ 16 tuổi. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra M an tBnh phố Đồng Xoài đã ra Quyết định xử phạt Bnh chính "Cảnh cáo" về Bnh vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại Khoản 1 Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ-CP.

Đối với Đinh Tiến Phát là người được rủ đến cùng sử dụng ma tuý tại quán Bar "HV" và tiếp tục về nB của Nguyễn Trường Y để sử dụng ma tuý. Quá trình điều tra xác định Phát không có vai trò đồng phạm trong vụ án. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định xử phạt Bnh chính Phát 1.500.000 đồng về Bnh vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại Khoản 1 Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ-CP.

Đối với Võ Văn Minh M là người được Nguyễn Trường Y rủ đến nB của Y cùng sử dụng ma tuý. Quá trình điều tra xác định M không có vai trò đồng phạm trong vụ án nên cơ quan điều tra không đặt vấn đề xử lý, ra Quyết định xử phạt Bnh chính M 1.500.000 đồng về Bnh vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại Khoản 1 Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ-CP.

Đối với người thanh niên tên U (không rõ nhân thân lai lịch) đã bán ma túy cho H, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, xử lý sau.

Đối với người thanh niên tên Chương (không rõ nhân thân lai lịch) đã bán ma túy cho C và U, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, xử lý sau.

Các bị cáo Nguyễn Thị Cẩm H, Mai Tấn C, Trịnh Thị B, Nguyễn Trường Y, Bùi Quang U tại phiên tòa đã cáo thừa nhận Bnh vi như nội dung bản cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, các bị cáo không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về Bnh vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Viện kiểm sát nhân dân tBnh phố Đồng Xoài, Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến và khiếu nại gì. Do đó các Bnh vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến Bnh tố tụng, người tiến Bnh tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về pháp luật áp dụng và xác định tội danh: Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ Bnh vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng số 90/CT-VKS-ĐX ngày 24 tháng 5 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân tBnh phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với kết luận điều tra, vật chứng vụ án cùng các chứng cứ, tài liệu có trong H sơ vụ án đã được thẩm tra M khai tại phiên tòa. Thấy phù hợp với nhau về thời gian, địa điểm và phương thức thực hiện Bnh vi phạm tội. Do đó, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 22 giờ ngày 30/12/2023, Nguyễn Thị Cẩm H đã rủ Trịnh Thị B, Nguyễn Hng B và Mai Tấn C góp tiền để H đi mua 5.400.000 đồng ma túy (loại ma túy khay và thuốc lắc) bỏ ra cho Mai Tấn C, Bùi Quang U, Nguyễn Trường Y, Đinh Tiến Phát sử dụng tại quán Bar "HV". Đến khoảng 01 giờ 30 phút ngày 31/12/2023 H rủ tất cả mọi người về nB Nguyễn Trường Y để tiếp tục sử dụng số ma tuý còn lại và Mai Tấn C và Bùi Văn U cùng góp tiền đi mua 01 gói ma tuý tổng hợp dạng nước vui với giá 1.900.000 đồng mang về nB của Nguyễn Trường Y cho các đối tượng sử dụng. Khi các đối tượng đang sử dụng ma túy thì bị lực lượng M an bắt quả tang thu giữ tang vật 0,0250 gam Ketamine tại phường Tiến TBnh, tBnh phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

Do đó, các bị cáo Nguyễn Thị Cẩm H, Mai Tấn C, Trịnh Thị B, Nguyễn Trường Y, Bùi Quang U đã phạm tội cụ thể Nguyễn Thị Cẩm H "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại Điểm a, b, c, khoản 2 Điều 255 BLHS. Đối với Mai Tấn C và Trịnh Thị B về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại Điểm a, b, khoản 2 Điều 255 BLHS. Đối với bị cáo Nguyễn Trường Y và Bùi Quang U đã phạm vào tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại Điểm b, khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất mức độ Bnh vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Đánh giá tính chất vụ án là nghiêm trọng, xét vai trò của từng bị cáo thì thấy: các bị cáo Nguyễn Thị Cẩm H, Mai Tấn C, Trịnh Thị B, Nguyễn Trường Y, Bùi Quang U là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được Ketamine là dạng ma túy tổng hợp, là chất NB nước cấm mua bán, trao đổi, sử dụng nhưng vì thỏa mãn nhu cầu cá nhân mà các bị cáo vẫn cố ý thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp thể hiện ý thức coi thường pháp luật.

Xét về vai trò của từng bị cáo: bị cáo Nguyễn Thị Cẩm H có vai trò khởi xướng, rủ rê và là người góp tiền với bị cáo Trịnh Thị B, và chị Nguyễn Hng B mua ma túy về cùng Nguyễn Trường Y, Mai Tấn C, Bùi Quang U, Đinh Tiến Phát và anh Võ Văn Minh M sử dụng. Bị cáo Mai Tấn C là người đi mua ma tuý nước và cũng là người thực Bnh tích cực xào nóng ma tuý cho cả nhóm sử dụng. Bị cáo B là người góp tiền mua ma tuý với bị cáo H và chị Nguyễn Hng B mua ma tuý nhóm sử dụng. Bị cáo Y sau khi tiếp nhận ý chí của bị cáo H đã rủ thêm Võ Văn Minh M đến sử dụng ma tuý và cho mượn nB để nhóm sử dụng ma tuý.

Bnh vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nB nước về chất ma tuý, làm mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy cần phải xử phạt thích đáng, cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để có tác dụng cải tạo, giáo dục đồng thời răn đe, làm gương cho người khác.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tính tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điều 52 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đã tBnh khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tại phiên toà bị cáo Bùi Quang U cung cấp cho Hội đồng xét xử bị cáo có tBnh tích trong việc bảo vệ vùng biển đảo nên được tặng U chương chiến sỹ vẻ vang vào năm 2021 nên bị cáo U được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

Sau khi cân nhắc mức độ Bnh vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng, Hội đồng xét xử thấy cần xử bị cáo một mức án tương xứng với Bnh vi phạm tội để giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo Nguyễn Thị Cẩm H, Mai Tấn C, Trịnh Thị B, Nguyễn Trường Y, Bùi Quang U không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng.

[6] Về vật chứng vụ án:

- Chất bột màu trắng (được thu giữ trên đĩa sứ bằng cách bỏ tờ giấy A4 rồi gói lại); 01 (một) đĩa sứ màu trắng có hoa văn; 01 (một) thẻ nhựa màu đỏ; 01 (một) hộp quẹt ga; 02 (hai) bọc nylon, kích thước (3,0 x 3,0) cm bên trong không có gì; 01 (một) tô sứ màu trắng; 02 (hai) loa nghe nhạc màu trắng; 02 (hai) đèn xoay màu đen; 01 (một) đèn chiếu xoay màu trắng; 01 (một) bộ chỉnh nhạc DJ; 01 (một) vỏ túi nylon màu vàng – trắng – đen hở một đầu có chữ CHALI bên trong không có gì là tang vật của vụ án cần tịch thu tiêu huỷ.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 14 PROMAX màu đen, đã qua sử dụng (của Nguyễn Trường Y); 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 11 PROMAX

màu vàng, bị vỡ mặt sau, đã qua sử dụng (của Bùi Quang U); 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 13 PROMAX màu trắng, đã qua sử dụng (của Trịnh Thị B); - 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 13 màu Hng, đã qua sử dụng (của Nguyễn Hng B); 01 (một) xe môtô Vision, biển số 93P3 – 028.69 (của Nguyễn Trường Y) trong quá trình giải quyết vụ án thấy không liên quan đến vụ án cần trả lại cho các bị cáo.

- 01 (một) tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng được cuộn tròn tBnh dạng ống hút bên ngoài bọc bằng 02 đầu lọc thuốc lá; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 12 màu trắng, bị vỡ mặt sau, đã qua sử dụng (của Nguyễn Thị Cẩm H); 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 11 PRO màu đen, đã qua sử dụng (của Mai Tân C) được bị cáo H và bị cáo sử dụng trong việc phạm tội cần tịch thu sung M quỹ NB nước.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Quan điểm xử lý vụ án của Đại diện Viện kiển sát tham gia phiên tòa là có căn cứ được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.Về tội danh:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị Cẩm H, Mai Tấn C, Trịnh Thị B, Nguyễn Trường Y, Bùi Quang U phạm tội " Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

2.Về hình phạt:

Áp dụng điểm a, b, c khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thị Cẩm H** 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 31/12/2023.

Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Mai Tấn C** 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 31/12/2023.

Xử phạt bị cáo **Trịnh Thị B** 08 (tám) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 31/12/2023.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Trường Y** 07 (bảy) năm 06 tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 31/12/2023.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Bùi Quang U** 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 31/12/202

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 (một) đĩa sứ màu trắng có hoa văn; 01 (một) thể nhựa màu đỏ; 01 (một) hộp quẹt ga; 02 (hai) bọc nylon, kích thước (3,0 x 3,0) cm bên trong không có gì; 01 (một) tô sứ màu trắng; 02 (hai) loa nghe nhạc màu trắng; 02 (hai) đèn xoay màu đen; 01 (một) đèn chiếu xoay màu trắng; 01 (một) bộ chỉnh nhạc DJ; 01 (một) vỏ túi nylon màu vàng – trắng – đen hở một đầu có chữ CHALI bên trong không có gì.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Trường Y 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 14 PROMAX màu đen, đã qua sử dụng (của Nguyễn Trường Y) và - 01 (một) xe môtô Vision, biển số 93P3 – 028.69 (của Nguyễn Trường Y);

Trả lại cho bị cáo Bùi Quang U 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 11 PROMAX màu vàng, bị vỡ mặt sau, đã qua sử dụng (của Bùi Quang U);

Trả lại cho chị Nguyễn Hng B 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 13 màu Hng, đã qua sử dụng (của Nguyễn Hng B);

Trả lại cho bị cáo Trịnh Thị B 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 13 PROMAX màu trắng, đã qua sử dụng (của Trịnh Thị B);

Tịch thu sung M quỹ NB nước: - 01 (một) tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng được cuộn tròn tBnh dạng ống hút bên ngoài bọc bằng 02 đầu lọc thuốc lá; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 12 màu trắng, bị vỡ mặt sau, đã qua sử dụng (của Nguyễn Thị Cẩm H); 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 11 PRO màu đen, đã qua sử dụng (của Mai Tân C).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 0002146, quyển số 0046, ký hiệu D47/2017 ngày 27/5/2023 của Chi cục Thi Bnh án dân sự tBnh phố Đồng Xoài).

4. Về án phí sơ thẩm:

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án.

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Nguyễn Thị Cẩm H, Mai Tấn C, Trịnh Thị B, Nguyễn Trường Y, Bùi Quang U phải mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

5. Về quyền kháng cáo:

Các bị cáo Nguyễn Thị Cẩm H, Mai Tấn C, Trịnh Thị B, Nguyễn Trường Y, Bùi Quang U và chị Nguyễn Hng B có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết M khai theo quy định pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- *Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước;*
- *VKSND TBnh phố Đồng Xoài;*
- *VKSND tỉnh Bình Phước;*
- *Chi cục THADS TBnh phố Đồng Xoài;*
- *Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước.*
- *CA TBnh phố Đồng Xoài;*
- *Phòng PV 06 M an tỉnh BP;*
- *Người tham gia tố tụng;*

- *Lưu HS-VP*. **Nguyễn Thị Thanh Nga**